



“QUÝ TỘC TÍNH” TRONG TIỂU THUYẾT *TÀ DƯƠNG* CỦA DAZAI OSAMU VÀ TRUYỆN NGẮN *MỘT NGƯỜI HÀ NỘI* CỦA NGUYỄN KHẢI

Nguyễn Bích Nhã Trúc*

Khoa Ngữ văn – Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 16-01-2017; ngày phân biên đánh giá bài: 20-3-2017; ngày chấp nhận đăng bài: 15-4-2017

TÓM TẮT

Tà dương của Daizai Osamu và Một người Hà Nội của Nguyễn Khải là hai tác phẩm cùng viết về tâm thức con người trong thời kỳ hậu chiến. Cả hai tác giả đều hướng đến chủ đề “quý tộc tính” và vai trò, sứ mệnh của một lớp người tinh hoa của mỗi dân tộc, trong hoàn cảnh lịch sử đầy thử thách.

Từ khóa: Dazai Osamu, Nguyễn Khải, hậu chiến, quý tộc tính.

ABSTRACT

Nobility in “The setting sun” of dazai osamu and “A Hanoian” of Nguyen Khai

“The setting sun” (Shayou) (Dazai Osamu’s novel) and “A Hanoian” (Nguyen Khai’s short story) are two works on the humanmind in postwar period. Both authors focus on the topic: “nobility” and the role of royal in the challenging historical situation.

Keywords: Dazai Osamu, Nguyen Khai, postwar, nobility.

1. *Tà dương* (Dazai Osamu) và *Một người Hà Nội* (Nguyễn Khải)

Dazai Osamu (太宰治) là nhà văn thành danh của văn học hậu chiến Nhật Bản, một trong những cây bút chủ chốt của Vô lai phái (無頼派) – dòng văn học có đóng góp không nhỏ cho sự vực dậy nền văn học Nhật Bản sau chiến tranh: “*Trên đồng gạch vụn, rác rưởi và sự điêu tàn của lòng người, văn học hậu chiến Nhật Bản đã đứng dậy với nhóm Buraiha*”¹. *Tà dương* (斜陽) là tiểu thuyết đạt đến đỉnh cao về mặt tư tưởng và nghệ thuật tiểu

thuyết tự thuật của Dazai. Tác phẩm được viết dựa trên nhật kí của Shizuko Ota, người phụ nữ mà Dazai đã gặp năm 1941, sau đó đã sinh cho ông một người con gái vào năm 1947. Cũng vào tháng 7 năm 1947, Dazai xuất bản *Tà dương*. Cuốn sách ra đời hai năm sau ngày Nhật Bản tuyên bố đầu hàng, chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ II. Một năm sau (1948), Dazai Osamu tự sát cùng người tình là Tomie, chấm dứt cuộc đời 39 năm ngắn ngủi. Có lẽ cũng vì cách chết này (và 4 lần tự sát bất thành trước đó) mà người đời càng có cái nhìn kì thị với ông. Nhưng nếu đọc kĩ *Tà dương*, đào sâu dưới lớp đất thô ráp, xù xì của

¹ *Tổng quan lịch sử văn học Nhật Bản* - Nguyễn Nam Trân. NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội, 2011.

* Email: nguyennhatruc158@yahoo.com

những vỡ mộng, đau thương, người đọc sẽ thấy ở đây là một tâm thức Nhật Bản thời hậu chiến đã được Dazai tái hiện thành công thông qua câu chuyện của một gia đình quý tộc Nhật Bản tiêu biểu.

Truyện ngắn *Một người Hà Nội* của Nguyễn Khải là tác phẩm nổi bật của ông, được viết vào giai đoạn hậu chiến ở Việt Nam, sau khi đất nước đã thống nhất. *Một người Hà Nội* ra đời năm 1990, lúc đất nước đang có sự thay đổi về mặt chính trị, có nhiều tác động đến cuộc sống con người. Bằng cách kể chuyện đời của một người phụ nữ gốc Hà Thành (trải qua hai giai đoạn trước và sau chiến tranh), tác giả đã cho người đọc thấy được những biến chuyển trong đời sống vật chất và tinh thần của người Hà Nội ở một giai đoạn lịch sử mới. Vẫn là những mâu thuẫn, những tranh đấu và lựa chọn có tính sống còn của con người trong buổi giao thời, nhà văn Nguyễn Khải đã phần nào phản ánh được tâm thức hậu chiến của người Hà Nội nói riêng và người Việt Nam nói chung.

Hai tác phẩm *Tà dương* và *Một người Hà Nội* tuy thuộc hai nền văn học khác nhau và ra đời vào hai thời điểm khá xa nhau (1947 và 1990), nhưng lại có những điểm chung khá thú vị: *Thứ nhất*, cả hai đều viết về cuộc sống của con người trong giai đoạn hậu chiến. *Tà dương* phản ánh tâm thức một lớp người tiêu biểu trong xã hội Nhật, để quốc bại trận vừa mới bước ra từ đống tro tàn của Chiến tranh thế giới thứ II và sự vỡ mộng vì tham vọng Đại Đông Á. Còn *Một người Hà Nội* lại viết về cuộc sống của những người Hà Nội cũng

vừa đi ra từ cuộc chiến tranh giành độc lập của một nước thuộc địa thắng trận, đang tiến hành xây dựng chế độ mới. Tuy cả hai tác phẩm đều không đề cập trực tiếp đến chiến tranh nhưng những nỗi đau, những hi sinh, ám ảnh từ cuộc chiến vẫn còn dai dẳng. *Thứ hai*, cả hai tác phẩm đều thông qua câu chuyện đời của một người phụ nữ, trong một gia đình tiêu biểu ở hai đất nước, hai không gian văn hóa để trình bày những biến chuyển gấp gáp của thời đại, và tâm thức con người hậu chiến, qua đó thể hiện tư tưởng về con đường vượt thoát, đi lên của hai dân tộc trong giai đoạn lịch sử đặc biệt.

2. “Quý tộc tính” của một tầng lớp tinh hoa

Thế nào là “quý tộc tính” và ý nghĩa của việc tồn tại một lớp người tinh hoa, chuẩn mực trong xã hội ở mọi thời, đó là vấn đề cơ bản được đặt ra và triển khai trong cả hai tác phẩm. Có thể mức độ đề cập có khác nhau và dưới những thuật ngữ không hoàn toàn giống nhau nhưng điều thú vị là cả hai tác giả đều muốn hướng đến vấn đề cơ bản này. Trong *Tà dương* là sự thể hiện một cách toàn diện từ đề tài, chủ đề cho đến cách xây dựng nhân vật, kết cấu tác phẩm. Còn trong *Một người Hà Nội*, Nguyễn Khải lại khéo léo lồng ghép vào việc miêu tả tính cách và lối sống của cô Hiền, một người Hà Nội thuần chất. Không phải ngẫu nhiên mà tác giả lại để cho nhân vật này phát biểu một câu rất đáng suy ngẫm: “Xã hội nào cũng phải có một giai tầng thượng lưu của nó để làm

*chuẩn cho mọi giá trị.”² Nếu trong *Tà dương* là khái niệm “quý tộc tính” của tầng lớp quý tộc sa sút Nhật Bản hậu chiến thì trong *Một người Hà Nội*, đó là khái niệm “giai tầng thượng lưu” - tầng lớp tinh hoa của mảnh đất Hà Thành.*

2.1. “*Quý tộc tính*” trong tiểu thuyết *Tà dương*

Ở tiểu thuyết *Tà dương*, vấn đề “quý tộc tính” được Dazai Osamu đưa ra ngay từ đầu và triển khai xuyên suốt tác phẩm dựa trên đại biến cố của một gia đình quý tộc Nhật Bản với ba nhân vật: người mẹ, cô con gái Kazuko và người con trai út Naoji. Sau khi Thiên Hoàng Hirohito đọc diễn văn, đầu hàng vô điều kiện vào ngày 15/8/1945, nước Nhật trở thành một dân tộc bại trận. Đế quốc hùng mạnh này dường như sụp đổ hoàn toàn, không chỉ rơi vào tình trạng kiệt quệ về kinh tế mà nghiêm trọng hơn là sự suy sụp về mặt tinh thần, nhất là tầng lớp trí thức trong xã hội: “Về tinh thần, người dân bị lạc hướng. Trong thời chiến tranh, họ đã làm hết sức mình để phục vụ guồng máy chiến tranh Đại Đông Á, nay sứ mệnh quốc gia đó đã bị tan vỡ, họ không biết ngày mai sẽ đi về đâu. Dân chúng mệt mỏi, về thể xác cũng như tinh thần.”³ Từ một gia tộc giàu có ở Tokyo, sau chiến tranh và sau cái chết của người chồng - người cha, gia đình quý tộc này phải bán căn nhà lớn, chuyển về một biệt trang hẻo lánh ở Izu. Cuộc sống ngày

càng khó khăn, họ phải bán dần những vật dụng trong gia đình để sống qua ngày, thậm chí phải bán luôn những bộ kimono quý giá nhất. Mỗi thành viên đều rơi vào những bi kịch riêng: người mẹ đau buồn, bệnh tật và cuối cùng chết vì bệnh lao phổi. Cô con gái trẻ Kazuko sau khi li hôn, đưa con nhỏ chết non trong bệnh viện, quay về sống với mẹ. Người con trai út Naoji, lên đường nhập ngũ khi đang là sinh viên Văn khoa, rơi vào cảnh rượu chè, nghiện ngập, sống cuộc đời mất phương hướng và cuối cùng chọn cách tự sát sau cái chết của người mẹ mà anh vô cùng yêu quý. Cả ba con người ấy - như cách tác giả gọi, đều là “những nạn nhân cao quý” trong thời đại của mình. Tuy vậy, dù trong cơn hấp hối, cách sống và cách chết của họ vẫn toát lên những phẩm chất đẹp đẽ, xứng đáng là tầng lớp quý tộc tinh hoa.

Phẩm chất quý tộc được Dazai Osamu triển khai rõ nhất qua hình ảnh người mẹ quý tộc mang đậm tính nữ Phù Tang. Bà được xây dựng với những nét tính cách: dịu dàng, bao dung, nhân hậu. Khi phải bán căn nhà cũ ở Tokyo (căn nhà đã lưu giữ biết bao kỉ niệm với người chồng đã khuất) để chuyển đi nơi khác, bà như chết về mặt tinh thần, nhưng vẫn cố gắng mạnh mẽ trong suốt chuyến di chuyển đến Izu. Khi đón nhận đưa con gái thất bại trong hôn nhân trở về, bà nhẹ nhàng xoa dịu nỗi đau của con, khiến Kazuko được an ủi và có thêm nguồn sức mạnh khi nghĩ đến người mẹ dịu dàng, nhân từ. Đối với Naoji, mặc dù anh ta luôn gây ra rắc rối vì những món nợ nhưng người mẹ vẫn luôn

² *Một người Hà Nội* - Nguyễn Khải. *SGK Ngữ văn 12* - Tập 2. NXB Giáo dục. Tr.95.

³ *Nhật Bản cận đại* - Vĩnh Sính (tái bản lần thứ nhất) (2015). NXB Lao động & Công ti Thái Hà.

tha thứ, luôn nghĩ đến anh. Khi ăn súp, bà cũng nhớ đến Naoji và luôn nuôi một niềm hi vọng con mình sẽ trở về. Vẻ đẹp của người mẹ quý tộc đặc biệt được khắc họa trong cách bà ăn súp. Qua góc nhìn của cô con gái Kazuko, đó là một hình ảnh đẹp, cao nhã mà không ai có thể bắt chước được. Cách ăn súp của bà toát ra vẻ gì đó của cái gọi là “quý tộc từ trong bản chất”, khó có thể tìm thấy ở một người thứ hai. “*Có lẽ đó không phải là kiểu cách ăn uống được quy định chính thức lễ nghi, nhưng trong mắt tôi, nó lại vô cùng khả ái, và tôi cho đó mới là cái cốt cách quý tộc chân chính.*”⁴ Cách ăn uống, sinh hoạt của người mẹ không theo kiểu cách thông thường của giới quý tộc mà hoàn toàn “đi lệch ra ngoài khuôn khổ”, khiến cho Kazuko phải thốt lên đầy tự hào, yêu mến: “*Sự ngây thơ đáng yêu ấy mới thật dễ thương làm sao và tôi nghĩ rằng không chừng người như mẹ tôi là một phu nhân quý tộc chân chính cuối cùng còn sót lại.*”⁵ Bà chính là nguồn năng lượng của Kazuko. Với Naoji cũng vậy, người mẹ mới là quý tộc thực sự, lẽ sống duy nhất của đời anh. Đó cũng là lí do vì sao sau cái chết của mẹ, Naoji quyết định tự sát. Trong *Nhật kí Hoa Quỳnh* của mình, anh đã viết: “*Mẹ tốt vô cùng, nghĩ về mẹ tự nhiên mình muốn khóc. Để gửi lời xin lỗi đến mẹ thì chỉ còn cách chết thôi.*”⁶ Naoji trên thực tế là người thất bại, anh không thể tìm thấy lí tưởng sống

cho mình trước những biến chuyển dữ dội của thời đại, chỉ có mẹ là người khiến anh luôn tin tưởng, yêu thương và cảm thấy đẹp đẽ khi nghĩ về: “*Có lẽ mẹ là người cuối cùng có thể sống được một cuộc đời đẹp đẽ và buồn bã, không tranh đua với người, không thù ghét sân hận. Từ bây giờ chắc chẳng còn ai có thể sống được như vậy.*”⁷ Hình ảnh người mẹ trong tác phẩm được Dazai Osamu xây dựng như một biểu tượng của thiên tính nữ Nhật Bản thời hậu chiến. Cách sống và cách chết của bà bừng sáng trong sự u buồn giữa buổi suy tàn. Như ánh hoàng hôn, càng về cuối ngày càng rực sáng. Dù chỉ là trong khoảnh khắc nhưng ánh sáng ấy cũng đủ lưu lại dư ảnh đẹp đẽ trong mắt người.

“Quý tộc tính” không chỉ có ở hình ảnh người mẹ quý tộc mà còn được thể hiện qua hai nhân vật Kazuko và Naoji. Khi đọc tác phẩm, người đọc thường bị ấn tượng trước ánh sáng của nhân vật người mẹ, nhưng nếu bỏ qua vẻ đẹp của Kazuko và Naoji thì thật thiếu sót, bởi khi xây dựng tính cách, số phận của hai nhân vật này, Dazai Osamu cũng ngầm gửi gắm những suy tư, những “bổ đề” của ông cho khái niệm “quý tộc tính” trong thời kì mới. Nếu như người mẹ là hình ảnh của quá khứ thì Naoji và Kazuko là những phẩm chất tinh anh của hiện tại và cả tương lai.

Trước tiên là về Naoji. Anh được coi là nhân vật lấy hình mẫu từ chính Dazai Osamu ngoài đời thực - kiểu nhân vật mang đầy vỡ mộng, đau thương và tự hủy

⁴ *Tà dương* - Dazai Osamu (Hoàng Long dịch) (2004). NXB Hội Nhà văn & Công ti Văn hóa Phương Nam. Tr.13.

⁵ Sdd, tr.15.

⁶ Sdd, tr.72.

⁷ Sdd, tr.121.

thường thấy trong những sáng tác của Dazai. Naoji là một chàng trai thông minh, hiểu biết sâu rộng, tự trọng và mang dòng máu quý tộc, nhưng bi kịch của anh là đã sinh nhầm thời đại. Anh lớn lên trong buổi hoàng hôn của giai cấp quý tộc khi xung quanh đầy rẫy những người bạn thường dân, những người mà anh gọi là “những người bạn cỏ dại” của anh. Không muốn trở nên xa lạ, lạc lõng giữa họ, Naoji cố gắng hòa nhập với những người bạn xuất thân từ tầng lớp khác mình ấy. Anh chủ động vứt bỏ dòng máu quý tộc chảy trong người, chỉ để mong hòa hợp, tìm được một “chiếc vé” bước vào thế giới của những người bình dân: *“Em phải tìm đến ma túy thôi, em phải quên nhà mình. Phải phản kháng lại dòng máu của cha. Phải cự tuyệt sự dịu dàng của mẹ. Phải lạnh lùng với chị. Em nghĩ nếu mình không làm thế sẽ không kiếm được chiếc vé để bước vào phòng những người thường dân kia.”*⁸. Tuy nhiên, chưa bao giờ Naoji thực sự được tầng lớp bình dân đón nhận. Mặt khác, bản thân anh cũng chưa bao giờ hòa hợp, chấp nhận lối sống theo anh là vô kỉ luật, nhếch nhác, dễ đánh mất danh dự và thiếu tự trọng của những người bình dân. Tuy vậy, Naoji cũng không thể nào quay về với thế giới quý tộc của mình. Tiến thoái lưỡng nan, cuối cùng, Naoji phải chọn cách tự hủy để bảo toàn danh dự, trở thành một nạn nhân của thời đại. Trong hoàn cảnh ấy, “quý tộc tính” của Naoji thể hiện rõ qua lối ứng xử, suy nghĩ và nhân cách thực đáng

sau chiếc mặt nạ mà anh mang trước cuộc đời. Đối với nhà văn Uehara, một trong những người anh chơi thân nhất và ngưỡng mộ tài năng, anh thường không thấy thoải mái khi được Uehara trả tiền trong những bữa tiệc vì đối với anh đó là sự nhục nhã, xấu hổ khi phải ăn bám kẻ khác. Nhất là khi anh biết rõ Uehara khao anh uống rượu trong khi người vợ ở nhà của ông ta phải sống trong cảnh bần hàn. Mỗi khi từ chối sự chiêu đãi và tự trả tiền phần của mình, Naoji trở thành một kẻ đối lập đáng ghét trong mắt Uehara: *“Lần nào đi chơi với Uehara em cũng trả phần mình. Mặc dù ông Uehara rất ghét điều đó và bảo rằng đúng là cái vẻ kiêu hãnh rẻ tiền của bọn quý tộc, nhưng không phải em trả vì kiêu hãnh mà chỉ vì em rất sợ phải ăn nhậu, uống rượu và ôm gái bằng tiền của ông Uehara kiếm được”*⁹. Đây chính là nguyên nhân của toàn bộ những món nợ của Naoji. Trước khi tự sát, Naoji khẳng định anh vẫn là quý tộc. Cái chết là sự giải thoát cho nỗi bế tắc trước thời cuộc của anh. Mặc dù sống trong sự lạc loài, cô đơn, mất phương hướng và thiếu năng lực sống, nhưng “ngọn cỏ Naoji” vẫn toát lên nét đẹp đáng trân trọng: sự xấu hổ, mặc cảm tội lỗi, lòng tự trọng và danh dự của một con người biết mình không thể sống trên mồ hôi nước mắt người đời. Kể cả trong những lá thư và nhật kí, anh cũng luôn thể hiện nỗi dằn vặt, day dứt khôn nguôi đối với những điều đã gây ra cho mẹ và chị gái. Nỗi đau và sự bất lực thể hiện qua từng câu chữ trong nhật kí

⁸ Sdd, tr.155.

⁹ Sdd, tr.155.

và di thư anh viết.

Một điều đáng nói nữa trong phẩm chất quý tộc của nhân vật này là Naoji có một nền tảng tri thức sâu rộng về nhiều mặt: kinh tế học, triết học, xã hội học. Sự đầu đời sâu sắc, sự tinh tế, nhạy cảm trước những bất ổn của thời cuộc được anh phân tích trong lá thư tuyệt mệnh của mình. Đặc biệt khi anh luận về câu nói: **“Con người, tất cả đều như nhau cả thôi”**. Theo anh, đó là một câu nói “vô trách nhiệm” và rằng người ta đã cố tình đánh tráo khái niệm của nó: *“Thật là một câu nói dễ tiện. Nghĩa của nó đồng thời với việc khinh thường con người và khinh thường chính mình, khiến mình không còn tự hào về danh dự, vứt bỏ đi mọi nỗ lực. Chủ nghĩa Marx chủ trương ưu tiên con người lao động. Nhưng điều đó không có nghĩa là mọi người đều như nhau. Dân chủ chủ nghĩa chủ trương tôn trọng con người cá nhân. Điều đó không có nghĩa là mọi người đều như nhau”*¹⁰. Những điều mà Naoji đúc rút trong lá thư cuối đời là tâm huyết của một cuộc đời tuy ngắn ngủi nhưng đầy hiểu biết và trải nghiệm đau thương của anh. Bi kịch Naoji là bi kịch của sự đổ vỡ lí tưởng khi lí thuyết và thực tế trái ngược nhau. Anh nhận ra rằng mình và những người bình dân xung quanh không thể sống chung bởi có quá nhiều khác biệt. Ở điểm này, phải chăng Naoji chính là bóng dáng của một Dazai khi nhà văn Dazai Osamu, trên thực tế đã từng bí mật tham gia vào Đảng Cộng sản (một đảng bị cấm hoạt động lúc bấy

giờ ở Nhật), nhưng sau một thời gian ngắn, ông đã ra đầu thú với cảnh sát và chuyển hướng. Khoảng cách trong mối quan hệ giữa Naoji và Uehara phản ánh mối mâu thuẫn khó dung hòa giữa hai tầng lớp trí thức và bình dân trong xã hội Nhật Bản lúc bấy giờ. Sau Chiến tranh thế giới thứ II, rất nhiều đảng được thành lập và hoạt động trong thể chế chính trị nước Nhật, việc loay hoay, mông lung giữa những đường lối, tư tưởng của tầng lớp trí thức (như các nhân vật Uehara hay Naoji) là điều có thể lí giải. Đây cũng là bài toán nan giải của xã hội Nhật Bản ở thời điểm ấy và cho mãi đến hai mươi năm về sau.

Mảnh ghép cuối cùng để hoàn tất khái niệm “quý tộc tính” trong tiểu thuyết *Tà dương* chính là Kazuko. Nếu như người mẹ là hình bóng của một quá khứ vàng son đã lùi vào dĩ vãng, người em trai Naoji là hình ảnh của hiện tại vỡ nát, đau thương thì Kazuko - cô gái nhỏ bé, mong manh nhưng đầy xung năng sống kia lại chính là tương lai, niềm tin và hi vọng trong cả một bầu trời u tối. Kazuko sinh ra trong một gia đình quý tộc, tất nhiên, phẩm chất quý tộc tinh hoa luôn chảy trong cô. Kazuko được khắc họa là một cô gái ham hiểu biết và yêu nghệ thuật. Cô am hiểu văn chương. Cô còn quan tâm đến hội họa, âm nhạc... Những phẩm chất ấy được hun đúc từ truyền thống gia đình Kazuko, một gia tộc thuộc tầng lớp trí thức trong xã hội. Khi đọc tác phẩm, người đọc dễ nhận ra tính cách Kazuko dường như được xây dựng trong thế đối lập với “quý tộc tính” của mẹ cô. Ở người mẹ, tuy bà hiện lên với hình

¹⁰ Sdd, tr.152.

ảnh đẹp đẽ, thanh khiết đầy nữ tính nhưng có gì đó hơi bị động, phụ thuộc, khó có thể thay đổi hoàn cảnh. Còn Kazuko thì ngược lại, cô luôn mạnh mẽ, chủ động và quyết đoán trong mọi tình huống. Phải chăng đây là những điều cần thiết để bổ sung, hoàn chỉnh cho nội hàm của “quý tộc tính” mà Dazai Osamu muốn nói đến trong tác phẩm? Nếu như ở người mẹ, sự thoát li những quy định, kiểu cách quý tộc “salon” chỉ mới dừng lại ở hình thức thì đến Kazuko, mọi ràng buộc có tính gò bó về mặt đạo đức, luân lí không còn hợp thời đều bị phá bỏ. Khi gia đình túng thiếu, Kazuko không ngại ngừng đi làm thêm, ra đồng cày cấy, khuôn đất đá, đi phục dịch cho quân đội như những người bình dân thực thụ mà không hề than vãn. Kazuko được tác giả khắc họa với những tính cách: chủ động trong suy nghĩ và dứt khoát trong hành động. Tiêu biểu nhất là việc cô chủ động viết thư cho Uehara khi nhận ra mình có tình cảm với ông ta. Ba lá thư cô viết, càng lúc càng chân thành, táo bạo, thể hiện cá tính mạnh mẽ, khao khát tình yêu, hạnh phúc. Khi không thấy thư hồi đáp, cô lại quyết tâm lặn lội lên Tokyo để tìm gặp Uehara dù phải chịu bao gian khổ, tủi nhục. Cuối cùng, cô chọn cách làm mẹ đơn thân, vượt lên trên mọi thứ đạo đức cổ hủ của xã hội, làm cuộc “cách mạng” của riêng mình. Cô viết lá thư cuối cùng gửi Uehara trong tâm trạng “bình lặng như mặt nước hồ sâu”: “*Em nghĩ mình đã thắng cuộc. Cho dù đức mẹ Maria không sinh ra đứa con của chồng mình nhưng với lòng kiêu hãnh ngời sáng, hai mẹ con họ đã trở*

nên thần thánh. Em điem nhiên mà khinh thường cái thứ đạo đức cổ hủ và mẫn nguyện vì có một đứa con ngoan”¹¹. Chỉ có Kazuko là người-thắng-cuộc duy nhất dù cô cũng chính là một “nạn nhân cao quý”. Cả Naoji lẫn Uehara đều thất bại trong những lí thuyết, tư tưởng của mình. Riêng Kazuko là người vượt thoát và có thể tìm thấy hạnh phúc vì cô không chỉ mạnh mẽ, quyết đoán mà còn hiểu rõ thời cuộc, uyển chuyển trong cách giải quyết vấn đề. Chính Kazuko là người tuyên ngôn: “*Cái đẹp đẽ nhất trong cuộc đời là nạn nhân*”¹². Sự thấu hiểu, bao dung, yêu thương, tin tưởng vào con người cũng là những nét đẹp bừng sáng trong phẩm chất quý tộc của Kazuko.

Thông qua ba nhân vật trong gia đình quý tộc, Dazai đã nói lên những suy nghiệm của mình về “quý tộc tính” của con người trong hoàn cảnh lúc bấy giờ. Tinh thần quý tộc là thứ không phụ thuộc vào nguồn gốc xuất thân cao quý hay thấp hèn của con người trong xã hội; nó cũng không căn cứ vào việc sở hữu nhiều hay ít tài sản vật chất; nó đòi hỏi mạnh mẽ và sâu sắc những giá trị tinh hoa của một con người. Quý tộc tính ấy, không gì khác chính là những phẩm chất tốt đẹp, tự nhiên và nhân văn, tựu trung lại đó là: *sự vị tha, nhân ái, khiêm nhường; niềm khao khát tri thức, say mê cái đẹp nghệ thuật; lòng tự trọng và ý thức giữ gìn phẩm giá, danh dự trong bất kì hoàn cảnh nào; tính kỷ luật, sự mạnh mẽ, linh hoạt, quyết đoán, công bằng trong ứng xử; sẵn sàng bỏ đi những điều cũ kỹ,*

¹¹ Sdd, tr.166.

không hợp thời, ràng buộc, kiềm hãm con người hướng đến tiến bộ, tự do... Có thể tóm gọn lại là **tinh thần thượng tôn mỹ đức và danh dự**. Phải chăng đây chính là những phẩm chất người Nhật cần, để đưa đất nước thoát khỏi thời điểm khó khăn lúc bấy giờ? Đây mới là ý nghĩa thực sự của phạm trù “quý tộc tính” mà Dazai Osamu muốn gửi gắm trong tác phẩm.

2.2. “Quý tộc tính” trong tác phẩm Một người Hà Nội

Ở truyện ngắn *Một người Hà Nội*, “quý tộc tính” được Nguyễn Khải tập trung khắc họa thông qua hình ảnh cô Hiền - người phụ nữ gốc Hà Thành, thuộc tầng lớp thượng lưu trong xã hội Việt Nam. Cô Hiền hội tụ những vẻ đẹp tinh hoa của mảnh đất kinh kì ngàn năm văn hiến. Qua lời kể của nhân vật “tôi” - một người cháu ruột của cô, những đặc điểm trong tính cách và lối sống, quan điểm về gia đình, về chế độ của cô hiện lên thật thú vị. Ở nhân vật này có đầy đủ những đặc tính của một quý tộc kiêu mẫu, đó là lối sống chuẩn mực, phong lưu, yêu văn chương nghệ thuật, hiểu biết rộng, trân trọng tri thức, truyền thống văn hóa dân tộc... Sau chiến tranh, mặc dù đã bước sang một thời kì mới, sống dưới một chế độ khác nhưng cô Hiền vẫn giữ những nếp sinh hoạt văn hóa tinh thần đã có từ trước. Mặc dù kinh tế có khó khăn hơn nhưng lối sinh hoạt trong gia đình của cô vẫn luôn chín chu, nề nếp. Cô Hiền bị coi là thành phần “tư sản”, là đối tượng cần theo dõi trong mắt chính quyền

mới vì “với người vô sản, ở rộng quá là một cái tội trong khi cán bộ và gia đình họ phải chen chúc trong những khu tập thể, có khi phải ở ngay dưới gầm cầu thang nhà bạn bè”[...]“Cái mặc cũng sang trọng quá. Mùa đông ông mặc ba-đơ-xuy, đi giày da, bà mặc áo măng tô, cổ lông, đi giày nhung đính hạt cườm. Lại cái ăn nữa cũng không giống số đông. Bàn ăn trải khăn ăn trắng, giữa bàn có một lọ hoa nhỏ, bát úp trên đĩa, đĩa bọc trong giấy bản và từng người ngồi đúng chỗ quy định”¹³. Vẻ đẹp của người phụ nữ Hà thành này còn được khắc họa qua chi tiết cô đối đãi với kẻ ăn người ở trong nhà. Cô Hiền luôn tử tế với người ở, coi họ như người thân của mình. Trong gia đình, cô Hiền thực sự là “nội tướng” vì không chỉ nuôi dạy các con tử tế, biết sống tự trọng, có trách nhiệm mà cô luôn có những “tính toán” khôn ngoan, thức thời trước mọi tình huống. Chẳng hạn như việc cô bán đi một căn nhà trước khi có sự can thiệp của chính quyền về tài sản; việc cô can ngăn chồng khi ông có ý định muốn trở thành ông chủ, vì cô hiểu được “chính quyền mới không khuyến khích cá nhân làm giàu”. Khi con trai muốn đi lính vào miền Nam, tuy thương con nhưng vì nghĩ đến danh dự, trách nhiệm và lòng tự trọng của con nên cô đồng ý: “*Tao đau đớn mà bằng lòng vì tao không muốn nó sống bám vào sự hi sinh của bạn bè. Nó dám đi cũng là biết tự trọng*”¹⁴. Đến khi đưa con trai thứ lại xin đi tòng quân, người mẹ ấy lại kiềm nén nỗi đau: “*Tao không khuyến*

¹² Sdd, tr.168.

¹³Sdd, tr.94.

khích, cũng không ngăn cản, ngăn cản tức là bảo nó tìm đường sống để các bạn nó phải chết, cũng là một cách giết nó”¹⁵. Qua đó, có thể thấy tính cách mạnh mẽ, sự minh triết, tiến bộ trong cách giáo dục con cái của cô Hiền. Cô muốn con cháu mình biết tự trọng, sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, với quê hương, đất nước. Đặc biệt, cô luôn dạy con cháu phải có ý thức giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống, lối sống chuẩn mực của người Hà Nội: “Chúng mày là người Hà Nội thì cách đi đứng, nói năng cũng phải có chuẩn, không được sống tùy tiện, buông tuồng”¹⁶. Bên cạnh đó, việc để cho nhân vật này nói lên suy nghĩ của mình về chính quyền mới, không chỉ minh chứng cho bản lĩnh của cô Hiền mà còn thể hiện nét đổi mới trong phong cách sáng tác của Nguyễn Khải: hướng tới tinh thần tranh luận dân chủ, tự do trong xã hội. Theo cô Hiền, “chính phủ can thiệp vào nhiều việc của dân quá, nào phải tập thể dục mỗi sáng, phải sinh hoạt văn nghệ mỗi tối, vợ chồng phải sống ra sao, trai gái phải yêu nhau như thế nào, thậm chí cả tiền công sá cho kẻ ăn người ở”¹⁷. Trong khi mọi người đang hân hoan trong chiến thắng, cô Hiền lại sớm nhận ra sự bất ổn khi thấy người Hà Nội: “vui hơi nhiều, nói cũng hơi nhiều”. Tinh thần phản biện của cô Hiền còn sắc sảo hơn khi cô hỏi người cháu của mình rằng có cần thiết hay không việc tồn tại một lớp người tinh

hoa để làm chuẩn cho mọi giá trị của xã hội, và nếu có thì đó là lớp người nào? Tất cả những vấn đề còn tồn tại trong xã hội hậu chiến được nêu ra với tinh thần bàn luận dân chủ, thẳng thắn, không hề có sự áp đặt bất kì tư tưởng nào. Tính đối thoại của tác phẩm vì vậy, cũng được khơi mở nhiều hơn. Thật có lí khi cho rằng: “Viết về Một người Hà Nội, điều cơ bản mà nhà văn hướng đến chưa hẳn là ca ngợi một con người, cho dù người đó đáng ngợi ca bao nhiêu đi nữa. Cảm hứng chính của ông là khám phá bản sắc văn hóa Hà Nội - cái quyết định vận mệnh, vị thế của Hà Nội trong lịch sử, cũng là cái làm nền tảng cho sự phát triển mới của nó trong tương lai.”¹⁸. Ở điểm này, nhân vật cô Hiền và tác phẩm *Một người Hà Nội* thật sự có giá trị đóng góp. Hà Nội chỉ có thể tồn tại, phát triển bền vững khi mỗi công dân Thủ đô ý thức được sứ mệnh, trách nhiệm của mình trong việc hoàn thiện bản thân và giữ gìn những nét văn hóa tinh thần cao quý của mảnh đất kinh kì. Một cá nhân như cô Hiền là chưa đủ, vì cái “hạt bụi vàng” ấy rồi cũng sẽ vĩnh viễn nằm xuống mảnh đất này. Hà Nội cần rất nhiều những “hạt bụi vàng” như thế bay lên từ mỗi góc phố. Từ đó có thể thấy sự trăn trở trong việc tìm kiếm một lối đi không chỉ cho những người Hà Nội đương thời mà còn là con đường cho tương lai, sự phát triển của đất nước Việt Nam. Cuối tác phẩm, nhân vật tôi đã

¹⁴Sdd, tr.93.

¹⁵Sdd, tr.93.

¹⁶Sdd, tr.91.

¹⁷Sdd, tr.98.

¹⁸ “Nghĩ về *Một người Hà Nội* của Nguyễn Khải” - Phan Huy Dũng, <https://www.wattpad.com/1667279-m%E1%BB%99t-ng%C6%B0%E1%BB%9Di->

thể hiện sự tiếc nuối nếu một người như cô Hiền mất đi: “*Bà vẫn giỏi quá, bà khiêm tốn và rộng lượng quá. Một người như cô phải chết đi thật tiếc, lại một hạt bụi vàng của Hà Nội rơi xuống, chìm sâu vào lớp đất cổ*”¹⁹. Thật trùng hợp khi ở tác phẩm *Tà dương*, Dazai Osamu cũng đã dùng hình ảnh “mảnh bụi vàng” khi nói đến người mẹ quý tộc chân chính cuối cùng còn sót lại: “*Tôi chợt nghĩ, biết đâu mẹ đang hạnh phúc. Cái cảm giác hạnh phúc phải chăng giống như mảnh bụi vàng lấp lánh dưới đáy sông tuyết vọng*”²⁰. Có thể thấy, cả hai người phụ nữ đều xứng đáng đại diện cho phẩm chất tốt đẹp, những chuẩn mực, những giá trị cốt lõi, bất biến của con người dù ở thời đại nào.

Qua việc triển khai và giải quyết vấn đề “quý tộc tính” trong hai tác phẩm, Dazai Osamu và Nguyễn Khải đã quan tâm sâu sắc đến vấn đề thiết yếu, có tính sống còn, đó là vận mệnh của cá nhân và vận mệnh quốc gia, dân tộc. Mỗi dân tộc, mỗi đất nước chỉ có thể tồn tại, phát triển khi từng cá nhân, từng gia đình vững mạnh. Lựa chọn một lối sống, cách ứng xử thế nào trước thời cuộc để có thể vừa tồn tại, vừa góp phần vào sự phát triển, đi lên của đất nước chính là sứ mệnh của những con người sống trong giai đoạn hậu chiến - thời kì gian khó trong lịch sử của mỗi quốc gia. Nguyễn Khải và Dazai Osamu dường như

đã gặp gỡ, tìm thấy tiếng nói chung trong tư tưởng, cách giải quyết vấn đề, qua đó thể hiện trách nhiệm của người trí thức đối với tổ quốc mình. Hai tác giả dùng những cách biểu đạt thông minh, tinh tế, không ồn ào nhưng những câu chuyện và triết lí mà họ gửi gắm đi vào chiều sâu, để lại những suy tư sâu sắc trong lòng người đọc. Cả hai đều đặt niềm tin vào tương lai tươi sáng. Với Nguyễn Khải, ông gói gọn niềm tin ấy trong hình ảnh cuối tác phẩm: “*Những hạt bụi vàng lấp lánh đâu đó ở mỗi góc phố, hãy mượn gió mà bay lên cho đất kinh kì chói sáng những ánh vàng*”²¹. Còn với Dazai Osamu, tuy hầu hết các nhân vật trong tác phẩm của ông đều có kết cục bi đát (như sự thật không thể chối bỏ của lịch sử) nhưng cách ông để cho Kazuko vượt thoát và làm cuộc cách mạng tinh thần của riêng cô, đã hé lộ niềm tin của nhà văn về một tương lai cho nước Nhật. Phải chăng *Tà dương* chính là giấc mơ của Dazai Osamu về cuộc vượt thoát của Nhật Bản trong thời hậu chiến? Giấc mơ ấy, ba mươi năm sau trở thành hiện thực khi nước Nhật đã bứt phá, hoàn thành một cuộc vượt thoát ngoạn mục, lấy lại vị thế cường quốc của mình trên thế giới, đúng như niềm tin của Thiên Hoàng Hirohito năm 1945: “*Hãy để cả dân tộc tiếp tục là một gia đình tiếp nối từ thế hệ này sang thế hệ khác, hãy kiên định với đức tin vào sự bất tử của mảnh đất thiêng liêng hơn bao giờ hết, và hãy luôn ý thức về việc gánh vác trách nhiệm, và con đường còn dài phía trước. Hãy gắn*

h%E1%BB%99i-nguy%E1%BB%85n-kh%E1%BA%A3i/page/2 (Ngày truy cập: 11/3/2017)

¹⁹ Sdd, tr.98.

²⁰ Sdd, tr.120.

²¹ Sdd, tr.98.

kết toàn bộ sức mạnh để cống hiến cho việc xây dựng cho tương lai. Hãy vun trồng tính ngay thẳng, tinh thần thanh cao, và làm việc với sự quyết tâm để các bạn có thể nâng cao sự vinh quang lao tù này của vương quốc và theo kịp với sự tiến bộ của thế giới”²².

²² *Accepting the Postdam Declaration*, Emperor Hirohito - Radio Broadcast.
<https://www.mtholyoke.edu/acad/intrel/hirohito.htm>
<https://www.wattpad.com/1667279-m%E1%BB%99t-ng%C6%B0%E1%BB%9Di-h%C3%A0-n%E1%BB%99i-nguy%E1%BB%85n-kh%E1%BA%A3i/page/2> (Ngày truy cập: 11/3/2017)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Vĩnh Sinh. (2015). *Nhật Bản cận đại* (tái bản lần 1). Hà Nội: NXB Lao động & Công ti sách Thái Hà.
- Nguyễn Nam Trân. (2011). *Tổng quan lịch sử văn học Nhật Bản*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.